

Số: 42/2018/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư.*

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương là tổ chức sự nghiệp khoa học thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thực hiện chức năng nghiên cứu cơ chế, chính sách quản lý kinh tế và phát triển doanh nghiệp; đào tạo tiến sĩ kinh tế và thực hiện hoạt động tư vấn theo quy định của pháp luật.

2. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và trụ sở chính tại thành phố Hà Nội. Kinh phí được Nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Nghiên cứu và đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định:

a) Các cơ chế, chính sách quản lý kinh tế, hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng;

b) Đề án về đổi mới cơ chế, chính sách quản lý kinh tế, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh, hoàn thiện thể chế kinh tế; hỗ trợ và thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và những vấn đề quản lý kinh tế liên ngành khác.

2. Đánh giá triển khai thực hiện cơ chế, chính sách quản lý kinh tế; tổng kết thực tiễn quản lý kinh tế; đề xuất áp dụng cơ chế, chính sách, mô hình quản lý kinh tế mới.

3. Nghiên cứu lý luận và phương pháp luận về khoa học quản lý kinh tế và phát triển khoa học quản lý kinh tế ở Việt Nam.

4. Nghiên cứu, tham gia ý kiến về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế theo đề nghị của các cơ quan, tổ chức khác.

5. Xây dựng hệ thống thông tin về quản lý kinh tế và cung cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện cung ứng dịch vụ công

a) Triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học về quản lý kinh tế, hội nhập kinh tế quốc tế, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và lĩnh vực khoa học có liên quan khác theo quy định của pháp luật;

b) Đào tạo tiến sĩ kinh tế theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện hoạt động tư vấn về các lĩnh vực khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao;

d) Biên soạn các ấn phẩm, công trình nghiên cứu khoa học, tài liệu nghiên cứu về quản lý kinh tế, cải thiện môi trường kinh doanh theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế trong quản lý kinh tế theo phân công của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

8. Quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

9. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Ban nghiên cứu tổng hợp.
2. Ban nghiên cứu kinh tế ngành và lĩnh vực.
3. Ban nghiên cứu môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh.
4. Ban nghiên cứu cải cách và phát triển doanh nghiệp.
5. Ban nghiên cứu các vấn đề xã hội.
6. Trung tâm tư vấn, đào tạo và thông tin tư liệu.
7. Văn phòng.

### **Điều 4. Lãnh đạo**

1. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương có Viện trưởng và không quá 03 Phó Viện trưởng.
2. Viện trưởng và các Phó Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.
3. Viện trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
4. Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện. Phó Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

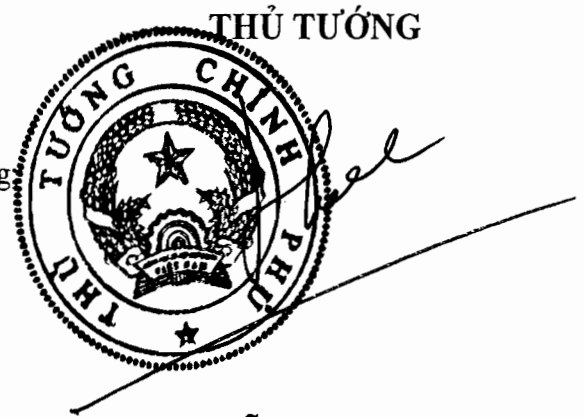
### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2018 và thay thế Quyết định số 117/2009/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương,  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT,  
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b).KN 206



**Nguyễn Xuân Phúc**